

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 29-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Bùi Đức Khoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Võ Mai Hồng và ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1999 tại Sơn La. Nơi ĐKTT: Bản P, xã Y, huyện S1, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: Thôn 1, xã T2, huyện T3, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T4 và bà Lò Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 đến nay; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:** Bà Lương Thị Thủy, Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Bị hại:**

+ Chị Tòng Thị H, sinh năm 2001 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H:

++ Bà Tòng Thị B, sinh năm 1975 (là mẹ đẻ của chị Tòng Thị H); Trú tại: Bản N, xã N1, huyện S1, tỉnh Sơn La; vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền của bà Tòng Thị B: Anh Vì Văn L, sinh năm 1999 (là con rể của bà Tòng Thị B); Trú

tại: Bản C, xã Nà N1, huyện S1, tỉnh Sơn La (Giấy ủy quyền ngày 18 tháng 01 năm 2024); có mặt.

++ Anh Vì Văn L, sinh năm 1999 (là chồng của chị Tòng Thị H); Trú tại: Bản C, xã N1, huyện S1, tỉnh Sơn La; có mặt.

++ Cháu Vì Thị Thúy H1, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2019 (là con đẻ của chị Tòng Thị H); Trú tại: Bản C, xã N1, huyện S1, tỉnh Sơn La; vắng mặt. Người đại diện hợp pháp của cháu Vì Thị Thúy H1: Anh Vì Văn L, sinh năm 1999 (là bố đẻ của cháu Vì Thị Thúy H1); Trú tại: Bản C, xã N1, huyện S1, tỉnh Sơn La; có mặt.

+ Ông Lê Văn K, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn T5, xã D1, huyện T3, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Anh Cà Văn H2, sinh năm 1983; Trú tại: Bản P, xã Y, huyện S1, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lò Văn L1, anh Trịnh Văn D2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 05 tháng 4 năm 2023, Lò Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 chở phía sau Lò Văn L1, Cà Văn H2, và Tòng Thị H đi theo hướng xã D1 đến thị trấn N2, huyện T3, thành phố Hải Phòng. Khi đến đường Máng Nước thuộc địa phận thôn 1, xã T2, huyện T3, Lò Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 bất ngờ chuyển hướng để rẽ trái đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790 do ông Lê Văn K điều khiển đi cùng chiều phía sau. Hậu quả: Ông Lê Văn K, anh Cà Văn H2 và chị Tòng Thị H bị thương tích được đưa đi điều trị tại bệnh viện, đến ngày 06 tháng 4 năm 2023, chị Tòng Thị H đã tử vong.

Tiến hành dựng lại hiện trường, hướng khám nghiệm từ xã D1 đi thị trấn N2, huyện T3 xác định được như sau: Đường rộng 20m, chia làm 02 chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 10m, giữa đường có vạch sơn liền đôi phân cách hai chiều đường; 01 (một) vết cày xước mặt đường do phương tiện gây vết là xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 từ rõ đến mờ dài 5,4m, điểm đầu vết cày xước cách mép đường bên phải 8,2m và cách mốc là 1,5m, điểm cuối vết cày xước nằm dưới xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 và cách mép đường phải theo hướng khám nghiệm 11m; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 đổ nghiêng phải trên mặt đường, xe nằm ở phần đường bên trái, đầu xe quay hướng vào cửa hàng “T6”, trục bánh xe phía sau cách mép đường bên phải là 10,4m và cách điểm cuối của vạch sơn đôi phân chia chiều đường (ngã ba lồi rẽ vào đường liên thôn 1, xã T2) là 8,5m, trục bánh xe phía trước cách mép đường bên phải là 11,5m. 01 (một) vết cày xước mặt đường do phương tiện gây vết là xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790 từ rõ đến mờ dài 2m, điểm đầu vết này cách mép đường phải 8,2m và cách điểm cuối vết này là 2,1m, điểm cuối vết cày xước trên nằm dưới xe mô tô biển

kiểm soát: 16R1-5790 và cách mép đường phải là 8m; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790 đổ nghiêng phải trên mặt đường, xe nằm ở phần đường bên phải, đầu xe quay theo hướng khám nghiệm, trục bánh xe phía trước cách mép đường phải là 8,2m, trục bánh xe phía sau cách mép đường phải 8m và cách trục bánh xe phía sau xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 là 1m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã rà soát camera của các hộ dân xung quanh khu vực xảy ra vụ tại nạn giao thông nêu trên và đã thu giữ được 02 đoạn video ghi lại diễn biến vụ việc.

Tiến hành khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra phát hiện các dấu vết tập trung ở vùng mặt, tay, chân trên cơ thể nạn nhân như sau: Có 01 vết thương rách da vùng thái dương đã khâu, chưa cắt chỉ kích thước 3cm x 01cm, vết thương bầm tím vùng cằm kích thước 06cm x 03cm, miệng có ít dịch bọt; vùng cổ có dấu vết thương tích; tay có 02 vết xây xước da vùng mặt sau khuỷu tay phải kích thước mỗi vết 01cm x 01cm. Gia đình không đồng ý đưa tử thi ra ngoài quan tài, không đồng ý cởi bỏ quần áo nên không khám nghiệm được chi tiết các vùng cơ thể khác.

Tại bản Kết luận giám định số 69/2023/KLGĐTT-TTPYHP ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Khám nghiệm bên ngoài tử thi và kết hợp hồ sơ bệnh án kết luận nạn nhân Tông Thị H bị chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương sọ não và chấn thương ngực nặng.

Tại bản Kết luận giám định số 509/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn K tại thời điểm giám định là 29%. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 622/2023/KLTgTHS-TTPYHP ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cà Văn H2 qua hồ sơ do tổn thương xuất huyết dưới nhện không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh gây nên là 08%. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790: Vành xe phía trước gãy gập, mài xước, kéo cong vắn gãy đĩa xe, tâm vết gãy của vành xe cách chân van 25cm, xăm và lốp xe bật khỏi vành xe, bề mặt vành xe bám dính tạp chất màu xám (dạng sơn). Ốp nhựa bên phải đầu xe vị trí trên phanh tay có vết mài xước nhựa kích thước 05cm x 0,5cm theo chiều từ trước về sau. Đầu tay phanh bên phải có vết mài xước kim loại, kích thước 01cm x 01cm theo chiều từ trước về sau. Đầu tay lái bên phải có vết mài xước kim loại kích thước 02 x 0,5cm. Chân phanh bên phải cong vênh theo chiều từ dưới lên trên. Đầu bàn đạp chân bên phải phía trước có vết mài xước kim loại kích thước (1x1)cm theo chiều từ trước về sau. Ốp ống xả vị trí phía sau có vết mài xước kim loại kích thước (7x5)cm theo chiều từ trước về sau. Hệ thống phanh, còi, đèn hoạt động bình thường.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979: Ốp hộp xích, vị trí phía sau có vết bẹp lõm, mài xước kim loại mất sơn kích thước 20cm x 07cm theo chiều từ sau về trước, bề mặt bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su). Ốp nhựa bên phải đầu xe, vị trí trên phanh tay có vết mài xước nhựa. Đầu tay phanh bên phải có vết mài xước kim loại kích thước 01cm x 01cm theo chiều từ trước về sau. Cạnh ngoài chân phanh bên phải có vết mài xước kim loại kích thước 02 x 0,5cm theo chiều từ trước về sau. Đầu bàn đạp chân bên phải, phía trước có vết mài xước kim loại kích thước 01cm x 01cm theo chiều từ trước về sau. Ốp ống xả có vết mài xước kim loại kích thước 34cm x 04cm theo chiều từ trước về sau. Hệ thống phanh, còi, đèn hoạt động bình thường.

Tại bản Kết luận giám định số 106/KL-KTHS(CH) ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết cong vênh biến dạng kim loại theo chiều từ ngoài vào tâm, bề mặt trượt xước, bám dính tạp chất màu xám (dạng sơn) ở phía bên phải vành bánh trước và dấu vết trượt xước mất cao su (màu đen), bám dính tạp chất màu xám (dạng sơn), màu nâu đỏ (dạng gỉ sét) theo chiều từ ngoài vào tâm ở mặt ngoài bên phải lốp bánh trước liền kề trên xe mô tô mang biển kiểm soát: 16R1-5790 phù hợp với dấu vết bẹp lõm, rách kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn (màu xám), màu nâu đỏ (dạng gỉ sét), bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ sau về trước ở mặt ngoài bên trái phía sau hộp xích xe mô tô mang biển kiểm soát: 16M9-1979.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 tập tin video ghi lại diễn biến vụ tai nạn. Tại Kết luận giám định số 323/KLGD ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 02 tập tin video có phần mở rộng “MP4” tổng dung lượng 49MB được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 1GB đã qua sử dụng không bị cắt ghép, sửa chữa.

Tại Công văn số 1726/SGTVT-QLPT&NL ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Hải Phòng và Công văn số 1384/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Sơn La trả lời: Không tìm thấy thông tin cấp giấy phép lái xe cho Lò Văn Thiện.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn T khai: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 05 tháng 4 năm 2023, Tòng Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 đến công trường ở khu công nghiệp Vsip đón mọi người về phòng trọ ở thôn 1, xã T2, huyện T3 để ăn cơm. H đưa xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 cho Lò Văn T bảo T điều khiển hộ mình. T cầm lái điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 chở phía sau Lò Văn L1, Cà Văn H2 và Tòng Thị H đi với tốc độ khoảng hơn 20 km/h ở làn đường số hai của phần đường bên phải đường Máng Nước thuộc địa phận thôn 1, xã T2, huyện T3, khi đến khu vực cách ngã ba giao giữa đường liên thôn 1, xã T2 và đường Máng Nước khoảng 30m thì T bật xi nhan trái và bất ngờ chuyển hướng sang làn đường phía ngoài bên trái (làn số 3) với mục đích sẽ rẽ vào đường thôn 1, xã T2, huyện T3 để về phòng trọ của mình mà không chú ý quan sát các phương tiện đi cùng chiều phía sau xe mô tô của mình. Khi di chuyển được thêm

khoảng 02m thì bất ngờ va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790 do ông Lê Văn K điều khiển đi cùng chiều ở làn đường số ba (sát với vạch kẻ đôi phân chia chiều đường) gây ra hậu quả như trên.

Ông Lê Văn K, anh Lò Văn L1 và anh Cà Văn H2 trình bày phù hợp với lời khai của Lò Văn T và phù hợp với diễn biến vụ tai nạn như nội dung nêu trên. Những người này không quan sát được khi Lò Văn T chuyển hướng có bật tín hiệu đèn xi nhan trái hay không. Anh Lò Văn L1, Cà Văn H2 đều xác định khi T cho xe chuyển sang làn đường bên trái thì không quan sát các phương tiện phía sau mà bất ngờ chuyển hướng nên dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790 do ông Lê Văn K điều khiển đi cùng chiều phía sau không kịp tránh dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 do Lò Văn T điều khiển.

Anh Nguyễn Văn T6 khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 là của anh mua lại của anh Nguyễn Đăng N3 với giá 23.000.000 đồng vào năm 2011 và sử dụng từ đó đến nay. Vào khoảng cuối tháng 3 năm 2023 anh T6 để chiếc xe mô tô này ở khu nhà trọ tại thôn 1, xã T2, huyện T3, Hải Phòng là nơi nhóm công nhân của anh gồm Tòng Thị H, Lò Văn L1, Cà Văn H2, Lò Văn T ở để đi công tác bằng xe ô tô. Anh không giao xe và chia khóa cho bất kỳ ai sử dụng. Anh không có yêu cầu, đề nghị gì đối với việc xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 bị hư hỏng nhẹ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T khai: Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô, ngày 05 tháng 4 năm 2023, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 chở phía sau Lò Văn L1, Cà Văn H2 và Tòng Thị H đi từ khu công nghiệp Vsip về nhà trọ ở thôn 1, xã T2, huyện T3, thành phố Hải Phòng, khi đi đến khu vực cách ngã ba giao giữa đường liên thôn 1, xã T2 và đường Máng Nước khoảng 30m, do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Lê Văn K điều khiển hậu quả làm chị Tòng Thị H bị chết, ông Lê Văn K và anh Cà Văn H2 bị thương theo như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 78.000.000 đồng. Trước khi xét xử bố bị cáo đã bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 10.000.000 đồng. Nên Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 68.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, anh Vì Văn L đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 78.000.000 đồng. Trước khi xét xử bố bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, nên yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền còn lại là 68.000.000 đồng.

Công bố lời khai của các bị hại ông Lê Văn K, anh Cà Văn H2, lời khai người làm chứng anh Lò Văn L1, anh Trịnh Văn D2 khai có nội dung như lời khai

của bị cáo đã khai tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Lê Văn K, anh Cà Văn H2 không yêu cầu bị cáo Lò Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Đối với xe mô tô thuộc sở hữu của bị hại Lê Văn K bị hư hỏng nhẹ nên ông K không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 184/CT-VKSTN ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 36 đến 42 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2023.

- Về vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đề nghị giải quyết. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền còn lại là 68.000.000 đồng.

- Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo Lò Văn T.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, lỗi của vụ tai nạn không phải hoàn toàn do bị cáo gây nên, mà có một phần lỗi của bị hại Lê Văn K là người nghiện ma túy đang trên đường đi đến xã T2 để uống thuốc Methadone, điều khiển xe trong trạng thái tinh thần không được tỉnh táo, mình mẫn nên khi phát hiện xe của bị cáo, ông K đã không kịp xử lý dẫn đến xe mô tô do ông K điều khiển va chạm với xe mô tô do bị cáo đang điều khiển chuyển hướng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 68.000.000 đồng. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại ông Lê Văn K, anh Cà Văn H2, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với các bản Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại khu vực đường Máng Nước thuộc thôn 1, xã T2, huyện T3, thành phố Hải Phòng, bị cáo Lò Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16M9-1979 không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật chở phía sau quá số người quy định (Lò Văn L1, Cà Văn H2, Tòng Thị H) chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 2 Điều 15 và khoản 1 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả chị Tòng Thị H bị thương sau đó bị chết, ông Lê Văn K bị tổn thương cơ thể 29%, anh Cà Văn H2 bị tổn thương cơ thể 08%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về lỗi: Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, đã điều khiển xe mô tô chở phía sau quá số người quy định, khi chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô do ông K điều khiển. Hậu quả chị Tòng Thị H bị thương sau đó bị chết, ông Lê Văn K bị tổn thương cơ thể 29%, anh Cà Văn H2 bị tổn thương cơ thể 08%. Về việc tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo có quan điểm nguyên nhân của vụ tai nạn có một phần lỗi của bị hại Lê Văn K do Lê Văn K bị nghiện ma túy điều khiển xe trong trạng thái tinh thần không được tỉnh táo, minh mẫn là không có căn cứ, bởi lẽ tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra vụ tai nạn không có cơ quan có thẩm quyền nào xác định bị hại Lê Văn K là người không có hoặc hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, đã gây mất trật tự trị an xã hội, gây nên tâm lý lo ngại trong nhân dân khi tham gia giao thông. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Nên không có căn cứ chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H; Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H và các bị hại Lê Văn K, Cà Văn H2 có quan điểm đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát: 16R1-5790 do bị cáo Lò Văn T điều khiển gây tai nạn thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn T6. Anh T6 không biết việc bị cáo không có giấy phép lái xe, tự lấy xe tham gia giao thông gây hậu quả rất nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[8.1] Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Taurus, màu sơn đen biển kiểm soát: 16R1-5790 cho chủ sở hữu hợp pháp ông Lê Văn K và trả xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter, màu sơn trắng biển kiểm soát: 16M9-1979 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Văn T6 là đúng quy định của pháp luật, nên Tòa không giải quyết.

[8.2] Một USB lưu trữ hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô vi phạm giao thông ngày 05 tháng 4 năm 2023 là tài liệu chứng cứ làm căn cứ truy tố bị cáo nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Vì Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 78.000.000 đồng. Trước khi xét xử, bố bị cáo đã bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 10.000.000 đồng. Nên anh L yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền còn thiếu là 68.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền còn thiếu là 68.000.000 đồng. Xét thấy, quan điểm của bị cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền còn thiếu là 68.000.000 đồng.

[9.1] Ông Lò Văn T4 là bố của bị cáo Lò Văn T đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Ông T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho ông T số tiền trên nên Tòa án không giải quyết.

[9.2] Các bị hại ông Lê Văn K và anh Cà Văn H đều không yêu cầu bị cáo Lò Văn T phải bồi thường thiệt hại nên Tòa án không giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Văn T bị kết án và phải bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Song bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại Lê Văn K, bị hại Cà Văn H2 và Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 04 (Bốn) năm tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù của bị cáo Lò Văn T tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2023.

- Về vật chứng: Một USB lưu trữ hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô vi phạm giao thông ngày 05 tháng 4 năm 2023, là tài liệu chứng cứ làm căn cứ truy tố bị cáo nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H số tiền 68.000.000 đồng.

Đối với khoản tiền bị cáo Lò Văn T phải bồi thường nêu trên kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại Tòng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại Lê Văn K, Cà Văn H2 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HP;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HP;
- Viện KSND huyện TN;
- Cơ quan CSĐTCAH TN;
- Cơ quan THAHSCA huyện TN;
- Sở Tư pháp HP; Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Chi cục THADS H TN;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trương Minh Huế**

